TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/ HS- ST
Ngày 29- 9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: bà Lìm Thị Nhung

ông Giàng A Tủa

- ***Thư ký phiên toà:*** ông Lý A Dà- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà*:** bà Vừ Thị Tình- kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Giàng Thị L- sinh năm 1962, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản P, xã L, huyện, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Dua H và bà Thào Thị Ch (đều đã chết); có chồng là Lý Khua Ch, sinh năm 1960 và 07 con (con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngoài lần phạm tội này chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2021. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Lý Ngọc Kiều- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Hờ A K, sinh năm 1988; trú tại: bản P, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Sùng Thị M, sinh năm 1982; trú tại: bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Lý A T, sinh năm 1984; trú tại: bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Hờ Thị V, sinh năm 1969; trú tại bản P, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch*: ông Thào A Dờ, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Cán bộ; trú tại: Tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2021, tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải phát hiện tại nhà ở của Giàng Thị L tụ tập đông người. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong nhà có Giàng Thị L cùng 04 người khác, tổ công tác yêu cầu những người này có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi, vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp. Giàng Thị L tự giác giao nộp 02 gói nilon gồm: 01 gói nilon màu hồng, 01 gói nilon màu trắng, bên trong 02 gói này đều có chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng; 01 gói bằng nilon màu đen buộc thắt nút một đầu, bên trong có 07 gói nilon màu trắng đều hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng buộc thắt nút, bên trong có 04 viên nén màu hồng và mảnh viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng buộc thắt nút, bên trong có 05 gói, trong đó 04 gói nilon màu trắng, 01 gói nilon màu hồng đều hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều có chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng; tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 591.000 đồng. Giàng Thị L khai nhận các gói chất bột nén màu trắng, màu hồng và các viên nén màu hồng là Heroine và ma túy tổng hợp của bản thân cất giấu với mục đích bán kiếm lời và trả công cho người làm thuê cho gia đình. Số tiền 591.000 đồng thu giữ trong đó có 100.000 đồng là tiền bán ma túy, còn 200.000 đồng là tiền bán gà cho Hờ Thị V, còn lại 291.000 đồng là tiền của bản thân. 04 người có mặt tại nơi ở của Giàng Thị L tự khai tên là: Hờ A K, sinh năm 1988, Sùng Thị M, sinh năm 1982, Lý A T sinh năm 1984 và Hờ Thị V, sinh năm 1969 cùng trú tại bản Pú Nhu Háng Sung, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải. Kiểm tra 04 người trên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng Thị L và niêm phong vật chứng theo quy định. Cùng ngày Cơ quan CSĐT công an huyện Mù Cang Chải tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Giàng Thị L. Qúa trình khám xét Giàng Thị L tự giác giao nộp tiền có chữ Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam 11.200.000 đồng.

* Tại bản kết luận giám định số 248/GĐMT ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng trong gói giấy màu trắng đánh số 1 thu giữ khi bắt qủa tang Giàng Thị L có tổng khối lượng là 0,07 gam. Đã lấy toàn bộ 0,07 gam chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Heroine và Methamphetamine.

- Chất bột nén màu hồng trong gói nilon màu đen buộc thắt nút một đầu trong gói giấy màu trắng đánh số 2 thu giữ khi bắt qủa tang Giàng Thị L có tổng

khối lượng là: 0,2 gam; 0,1 gam trích từ 0,2 gam chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

- 04 viên nén hình tròn dẹt màu hồng một mặt có chữ "WY" và 02 mảnh viên nén màu hồngtrong gói nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu trong gói giấy màu trắng đánh số 2 thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị L có tổng khối lượng là: 0,38 gam; 0,2 gam trích từ 0,38 gam các viên nén hình tròn dẹt màu hồng một mặt có chữ "WY" và 02 mảnh viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

- Chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng trong gói nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu trong gói giấy màu trắng đánh số 2 thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị L có tổng khối lượng là: 0,15 gam; 0,1 gam trích từ 0,15 gam chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Heroine và Methamphetamine.

* Tại bản kết luận giám định số 249/GĐMT ngày 20/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 11.791.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét thu giữ của Giàng Thị L gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Giàng Thị L khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 09/5/2021, Giàng Thị L gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết 01 gói Heroine và 06 viên ma túy màu hồng với số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy Giàng Thị L mang về nhà cất giấu với mục đích để bán kiếm lời và trả công cho người làm thuê, cụ thể: Khoảng 08 giờ sáng ngày 10/5/2021, Giàng Thị L thuê Lý A T rào ao, làm chuồng vịt cho gia đình, L đã trả công bằng 01 viên ma túy tổng hợp tương đươngvới giá 50.000 đồng cho Lý A T; đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 10/5/2021, Giàng Thị L bán cho Sùng Thị M và Hờ A K mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, được tổng cộng 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho Sùng Thị M và Hờ A K xong (M, K sử dụng ma túy như thế nào, L không biết) được một lúc sau thì Hờ Thị V đến mua gà, đồng thời đưa cho L 200.000 đồng, L nhận tiền nhưng chưa kịp đưa gà cho Hờ Thị V thì công an huyện Mù Cang Chải kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa Giàng Thị L khai nhận người nhà đã đưa gà cho Hờ Thị V. Do đó số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền thu nhập hợp pháp của Giàng Thị L.

Cáo trạng số: 27/CT- VKS- MCC, ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Giàng Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là

số ma túy sau khi lấy mẫu giám định và toàn bộ vỏ phong bì niêm phong; trả lại cho bị cáo số tiền 11.691.000 đồng; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 100.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội (bán ma túy) mà có.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, dân tộc thiểu số, không biết chữ, chưa có tiền án, tiền sự; nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo tự giác khai báo hành vi phạm tội của mình trong khi chưa ai phát hiện (thuê Lý A T rào ao, làm chuồng vịt cho gia đình, L đã trả công bằng 01 viên ma túy tổng hợp); quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo số tiền 11.691.000 đồng; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 100.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội (bán ma túy) mà có. Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của Lý A T, Hờ A K và Sùng Thị M; phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/5/2021 Giàng Thị L có hành vi mua 0,8 gam Heroine và Methamphetamine với giá 400.000 đồng của một người đàn ông không quen biết mang về nhà ở cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Cụ thể: Ngày 10/5/2021 Giàng Thị L đã thuê Lý A T làm việc cho gia đình và đã trả công bằng 01 viên ma túy (loại Methamphetamine) bán cho Hờ A K và Sùng Thị M mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000, được tổng cộng 100.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã

phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc "Mua bán trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma tuý, mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma tuý, là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự giác khai báo hành vi phạm tội của mình trong khi chưa ai phát hiện (thuê Lý A T rào ao, làm chuồng vịt cho gia đình, L đã trả công bằng 01 viên ma túy tổng hợp); tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, là hộ cận nghèo, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người bán ma túy cho Giàng Thị L. Quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Lý A T, Hờ A K và Sùng Thị M: Quá trình điều tra xác định các đối tượng trên đều là những đối tượng nghiện chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Mù Cang Chải để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức xử phạt cảnh cáo đối với Hờ A K, Sùng Thị M và Lý A T về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Đối với Hờ Thị V có mặt tại nơi ở của Giàng Thị L nhưng mục đích là mua gà, không liên quan trong vụ án, nên không có căn cứ để xử lý đối với Hờ Thị V.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- 0,08 gam ma túy, loại Methamphetamine. Đã lấy hết 0,08 gam để làm mẫu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Số ma túy còn lại được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 02 mảnh giấy gói và các mảnh nilon gói. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Tổng số tiền 11.791.000 đồng (trong đó 100.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại là 11.691.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo); 01 (một) ví giả da màu hồng cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị Lỳ phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý"***

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng Thị L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 11/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại là 0,1 gam được cho vào túi nilon màu trắng đánh số 1.

- Khối lượng ma túy còn lại là 0,18 gam được cho vào túi nilon màu trắng đánh số 2.

- Khối lượng ma túy còn lại là 0,05 gam được cho vào túi nilon màu trắng đánh số 3.

Ba túi nilon được đánh số 1, 2 và 3 được niêm phong vào 01 (một) phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước có ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị L - sinh năm 1962, tại bản Pú Nhu Háng Sung, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 10/5/2021" (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Nguyễn Đức Phượng, Lý Ngọc Kiều, Giàng A Sinh, Hoàng Hữu Quốc Tuấn, Nguyễn Xuân Thủy và 04 dấu hình tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lai; 03 (ba) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 (hai) mảnh giấy gói và các mảnh nilon gói.

* Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

* Trả lại cho bị cáo 11.691.000 đồng *(Mười một triệu sáu trăm chín mươi mốt nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 (một) ví giả da màu hồng cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Giàng Thị Lỳ được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Văn Quân